

Số : 01/2025 /QĐST - VDS

Ninh Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc tuyên bố một người chết)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị K Hạnh, là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4- Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình tham gia phiên họp:* Bà Đinh Khánh Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Ninh Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ L số 01/2025/TLST – VDS ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người chết*” theo quyết định mở phiên họp số 01/2025/QĐST – VDS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với:

- **Người yêu cầu:** Ông Mai Văn T, sinh năm 1963; địa chỉ: xóm 3B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là xóm 3B, xã K, tỉnh Ninh Bình).

- **Người bị yêu cầu tuyên bố chết:**

1. Ông Nguyễn Văn S - sinh năm 1910;
2. Ông Nguyễn Văn C - sinh năm 1912;
3. Ông Nguyễn Văn L - sinh năm 1914.

Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là xóm 9, xã K, tỉnh Ninh Bình).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Mai Thị T1, sinh năm 1948; địa chỉ: xóm Chợ Xanh, xã K1, huyện Y, nay là xã K1, tỉnh Ninh Bình.

2. Ông Mai Văn T2, sinh năm 1953; địa chỉ: số 246/28, H, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Mai Văn S1, sinh năm 1949; địa chỉ: xóm 3B, xã K, huyện Y, nay là xã K, tỉnh Ninh Bình.

4. Ông Lê Văn T3, sinh năm 1945;

5. Ông Lê Tất U sinh năm 1968,
6. Bà Lê Thị T4 sinh năm 1970,
7. Ông Lê Quốc T5 sinh năm 1975.
8. Bà Trần Thị L2 sinh năm 1959,
9. Bà Mai Thị H sinh năm 1982,
10. Ông Mai Văn G sinh năm 1984.
11. Ông Mai Văn Q sinh năm 1993

Đều trú tại xóm 3B, xã K, huyện Y (nay là xã K, tỉnh Ninh Bình).

12. Bà Lê Thị L3 sinh năm 1972, trú tại: xóm 3A, xã K, huyện Y, nay là xã K, tỉnh Ninh Bình.

13. Bà Mai Thị K sinh năm 1987 trú tại xóm 6, xã K, huyện Y, nay là xã K, tỉnh Ninh Bình.

14. chị Mai Thị H1 sinh năm 1990 trú tại cuối ngõ 12, thôn C, xã PH Định, huyện T, tỉnh Nam Định, nay là xã N, tỉnh Ninh Bình.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp ông Mai Văn T là người có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về tuyên bố chết đối với ông S, ông C và ông L, ông T trình bày: Ông bà ngoại ông là cụ Nguyễn Văn L4 và cụ Lê Thị N5 sinh được 05 người con gồm ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1910, ông Nguyễn Văn C sinh năm 1912, ông Nguyễn Văn L sinh năm 1914, bà Nguyễn Thị L5 (tên gọi khác là Nguyễn Thị P), bà L5 sinh năm 1916 mất năm 1983 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1918 (mẹ ông T) đều cư trú tại xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là xã K, tỉnh Ninh Bình). Ông được nghe mọi người trong gia đình nói lại thời kỳ chiến tranh năm 1954 khi đó các ông S, ông C, ông L đã bỏ nhà đi, không rõ đi đâu làm gì, gia đình đã đi tìm kiếm khắp mọi nơi nhưng không có tin tức gì. Sau khi các ông trên bỏ đi thì ở nhà chỉ có mẹ ông và bà P (bà L5) thay nhau chăm sóc ông bà ngoại. Đến khi bà P lấy chồng rồi bà L5 lại chết (chết năm 1983), con bà L5 cũng chết, mẹ ông là bà P chết năm 1999. Từ đó ông là cháu ngoại có trách nhiệm thờ cúng ông bà tổ tiên. Hiện ông đang trông coi quản lý nhà đất của cụ L4 và cụ N5 tại xóm 9 xã K, tỉnh Ninh Bình. Do vậy ông làm đơn này yêu cầu Toà án nhân dân huyện Y, nay là Toà án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình tuyên bố các ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn mục đích để ông làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất.

*Tại các lời trình bày của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: bà Mai Thị T1, ông Mai Văn T2, ông Mai Văn S1, ông Lê Văn T3, ông Lê Tất U, bà Lê Thị Tươi, ông Lê Quốc Tuấn, bà Trần Thị L2, bà Mai Thị H, ông Mai Văn G, ông Mai Văn Q, bà Lê Thị L3, bà Mai Thị K, chị Mai Thị H1 là con, cháu của

bà Nguyễn Thị P đều trình bày ông S, ông C, ông L là anh trai của bà Nguyễn Thị P (mẹ đẻ ông Mai Văn T), trong thời kỳ chiến tranh năm 1954, ông S, ông C, ông L đã bỏ nhà đi, không biết các ông đi đâu, mọi người trong gia đình đã tìm kiếm nhiều năm nhưng không biết tin tức gì của các ông. Đến nay mọi người đều xác nhận ông S, ông C, ông L đã chết.

Công an xã K và UBND xã K đều xác nhận ông S, ông C, ông L là con của cụ L4 và cụ N5 sinh sống tại xóm 9, xã K hiện đã biệt tích, không có mặt tại địa pH.

Quá trình giải quyết vụ việc, ngày 11/3/2025 Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố chết đối với các ông S, ông C, ông L, đã tiến hành đăng thông báo tìm kiếm trên báo Công L trong ba số liên tiếp 21/3/2025; 26/3/2025, 28/3/2025; trên Cổng thông tin điện tử Tòa án; Phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV5) ba lần trong ba ngày liên tiếp thời gian 22 giờ15 phút đến 22 giờ 20 phút ngày 12/3/2025; phát lại vào 10giờ 15 phút đến 10 giờ 20 phút các ngày 13/3/2025; 14/3/2025.

Đến nay đã kết thúc thời hạn thông báo nhưng vẫn không có tin tức gì của các ông S, C, L.

Toà án đã có Biên bản xác minh tại xã K ngày 10/7/2025 và đã được địa phương cung cấp: Ông Mai Văn T là cháu ngoại của cụ Nguyễn Văn L4 và Lê Thị N5. Cụ L4 và cụ N5 đã sinh ra ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1910, ông Nguyễn Văn C sinh năm 1912, ông Nguyễn Văn L sinh năm 1914, bà Nguyễn Thị Là (Nguyễn Thị Phả), sinh năm 1916 chết năm 1983 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1918 (mẹ ông T), chết năm 1999 đều cư trú tại xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Về vợ con ông S, ông C, ông L thì địa phương không thấy bao giờ; các ông S, C, L đã bỏ địa phương đi từ trước năm 1954, hiện nay không có mặt tại địa phương; bà L5, bà P (mẹ ông T) đều đã chết; trong những ngày lễ tết, ngày giỗ của cụ L4 và cụ N5 chỉ có con cháu của cụ bà Nguyễn Thị P lo cúng giỗ cho cụ L4 và cụ N5. Hiện ông T đang quản L nhà đất của cụ L4 và cụ N5 để thờ cúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Ninh Bình tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

1. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 71, 72 Bộ luật dân sự; các Điều 369, 370, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Toà án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình chấp nhận đơn

yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Mai Văn T tuyên bố các ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn L đã chết. Ngày chết là ngày 01/5/1980. Kể từ ngày quyết định của Toà án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác; quan hệ tài sản của người bị Toà án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế. Về lệ phí: Ông Mai Văn T được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật do ông là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Ông Mai Văn T có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc: tuyên bố chết đối với các ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn L. Các ông S, C, L có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nay là xóm 9, xã K, tỉnh Ninh Bình, Tòa án nhân dân huyện Y cũ nay là Tòa án nhân dân khu vực 4- Ninh Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: ông Nguyễn Văn S sinh năm 1910, ông Nguyễn Văn C sinh năm 1912, ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1914 có quan hệ là bác ruột của ông Mai Văn T. Nơi cư trú của các ông S, C, L trước khi biệt tích là xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nay là xã K, tỉnh Ninh Bình. Ông S, ông C, ông L đều đã bỏ đi từ năm 1954 là trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam đang diễn ra. Đến ngày chiến tranh kết thúc thống nhất đất nước là ngày 30/4/2025, sau 5 năm kể từ ngày chiến tranh kết thúc không thấy các ông trở về. Người thân vợ con của các ông S, C, L thì Chính quyền địa phương không thấy bao giờ. Về việc tìm kiếm: ông Mai Văn T và người thân đã liên lạc tìm kiếm nhiều năm; Tòa án đã làm các thủ tục Thông tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật cho đến nay cũng không có tin tức gì xác thực còn sống của các ông S, C, L. Do vậy cần xác định các ông S, C, L đã chết. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 71 Điều 147, Điều 148 Bộ luật dân sự năm 2015, cần xác định ngày chết của các ông S, ông C, ông L là ngày 01/5/1980. Do vậy yêu cầu của ông Mai Văn T về việc tuyên bố các ông Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L đã chết được chấp nhận.

Về hậu quả pháp lý của người bị tuyên bố chết: Căn cứ Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “ Khi quyết định của Toà án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác được giải quyết như đối với người đã chết; quan hệ tài sản của người bị Toà án

tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế”.

3. Về chi phí cho việc đăng phát, thông báo liên hệ tìm kiếm: Ông Mai Văn T phải chịu chi phí cho việc đăng phát, thông báo liên hệ tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích. Hiện ông T đã chi phí xong.

4. Về lệ phí: Ông Mai Văn T được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông T là đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 71, 72 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 147, Điều 148; Điều 370, Điều 391; Điều 392, Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Mai Văn T về việc tuyên bố chết đối với các ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn L.

-Tuyên bố các ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn L đã chết. Ngày chết là ngày 1/5/1980.

Nơi cư trú cuối cùng trước khi chết: Xóm 9, xã K, huyện Y, nay là xã K, tỉnh Ninh Bình.

- Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác được giải quyết như đối với người đã chết; quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Mai Văn T được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự do ông Mai Văn T là đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định được niêm yết, thông báo theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong hạn 10 ngày.

Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 4- Ninh Bình
- Cục THSDS tỉnh Ninh Bình
- UBND xã K.
- Đường sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy